

BỘ NGOẠI THƯƠNG-
TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN
Số: 8/LB-BĐ-NGT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 1981

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN - BỘ NGOẠI THƯƠNG SỐ 8/LB-BĐ-NGT NGÀY 17/6/1981 QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM GIỮA HAI NGÀNH BƯU ĐIỆN VÀ NGOẠI THƯƠNG TRONG VIỆC LÀM THỦ TỤC XUẤT, NHẬP KHẨU BƯU PHẨM, BƯU KIỆN

Căn cứ vào Điều lệ hải quan ban hành kèm theo Nghị định số 3-CP ngày 27/2/1960, và Điều lệ gửi, nhận, chuyển, phát bưu phẩm, bưu kiện ban hành kèm theo Nghị định số 91-CP ngày 2/5/1973 của Hội đồng Chính phủ, Tổng cục Bưu điện và Bộ Ngoại thương quy định trách nhiệm giữa hai ngành trong việc làm thủ tục xuất, nhập khẩu bưu phẩm, bưu kiện như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

- Cơ quan bưu điện có nhiệm vụ bảo đảm an toàn và chuyển phát nhanh chóng các bưu phẩm, bưu kiện xuất, nhập khẩu đã làm xong thủ tục hải quan, từ lúc nhận đến lúc phát xong, theo đúng điều lệ gửi, nhận và chuyển phát bưu phẩm, bưu kiện.
- Cơ quan hải quan thuộc Bộ Ngoại thương có nhiệm vụ bảo đảm việc làm thủ tục xuất, nhập khẩu hàng hoá gửi trong bưu phẩm, bưu kiện theo chế độ hiện hành.
- Những bưu cục được Tổng cục Bưu điện quy định làm thủ tục xuất, nhập khẩu bưu phẩm, bưu kiện và trao đổi chuyển thư giữa nước ta và nước ngoài (sau đây gọi là bưu cục ngoại dịch) đều thành lập tổ chức hải quan (sau đây gọi là hải quan bưu điện).
- Ở các bưu cục ngoại dịch, cơ quan bưu điện có trách nhiệm bố trí nơi làm việc và trang bị ban đầu bàn, ghế, tủ và hệ thống ánh sáng cho hải quan bưu điện. Các thiết bị và dụng cụ khác do cơ quan hải quan đảm nhiệm. Đối với những bưu cục ngoại dịch xây dựng mới hoặc sửa chữa lại, cơ quan bưu điện phối hợp với cơ quan hải quan để thống nhất bố trí mặt bằng và tổ chức xây dựng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trang bị kỹ thuật và phối hợp công tác giữa hai cơ quan.

5. Bộ Ngoại thương căn cứ vào khối lượng bưu phẩm, bưu kiện xuất, nhập khẩu ở từng bưu cục ngoại dịch để quy định tổ chức và biên chế của hải quan bưu điện.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Bưu phẩm, bưu kiện xuất khẩu:

a. Hàng hoá gửi trong bưu phẩm, bưu kiện xuất khẩu, không được thuộc diện hàng cấm xuất khẩu quy định ở bảng phụ lục số 1 kèm theo thông tư này và không được thuộc diện hàng cấm nhập khẩu của nước nhận, đồng thời không trái với những quy định trong nghị định số 91-CP ngày 2/5/1973 của Hội đồng Chính phủ.

b. Tại các bưu cục có tổ chức hải quan, người gửi bưu phẩm, bưu kiện phải đem hàng hoá xuất trình hải quan. Nếu hàng hoá được xuất khẩu, sau khi đã làm thủ tục hải quan, bưu điện sẽ nhận để gửi đi.

c. Tại các bưu cục không có tổ chức hải quan, người gửi bưu phẩm, bưu kiện lập tờ khai hải quan, BK26 (C2/CP3, số lượng BK26 theo quy định gửi đi từng nước) dán nhãn xanh (BV57 "C1") lên bưu phẩm, bưu kiện để bưu điện chuyển đến bưu cục ngoại dịch được chỉ định. Ở đây, cán bộ bưu điện mở gói bưu phẩm, bưu kiện để làm thủ tục xuất khẩu trước mặt cán bộ hải quan. Sau đó, bưu điện gói lại, hải quan đóng dấu Đã làm thủ tục hải quan rồi bưu điện đóng chuyên thư, có cán bộ hải quan chứng kiến. Nếu bưu phẩm, bưu kiện chưa đủ điều kiện xuất khẩu thì được trả lại người gửi.

d. Tại các bưu cục ngoại dịch có trao đổi chuyển thư với nước ngoài, khi bưu điện đóng túi gói, cũng như giao túi gói bưu phẩm, bưu kiện cho người phụ trách phương tiện vận tải để chuyển đi, đều phải có cán bộ hải quan chứng kiến.

2. Bưu phẩm, bưu kiện nhập khẩu:

a. Hàng hoá gửi trong bưu phẩm, bưu kiện nhập khẩu không được thuộc diện hàng cấm nhập khẩu quy định ở bản phụ lục số 2 kèm theo thông tư này và không trái với những quy định trong nghị định số 91-CP ngày 2/5/1973 của Hội đồng Chính phủ.

b. Hải quan cửa khẩu (sân bay quốc tế, cảng...) phải chứng kiến việc giao nhận túi gói bưu phẩm, bưu kiện. Khi nhận chuyển thư, nếu có sai sót thì cán bộ bưu điện và người phụ trách phương tiện vận chuyển phải lập biên bản có cán bộ hải quan xác nhận tình hình thực tế xảy

ra. Trong trường hợp túi gói bị rách hoặc hư hỏng thì cán bộ bưu điện và người phụ trách phương tiện vận chuyển lập biên bản kiểm kê chi tiết hàng, có cán bộ hải quan chứng kiến, bưu điện gói bọc lại, hải quan niêm phong bằng xi, hoặc cặp chì, sau đó bưu điện vận chuyển về kho của mình (kèm theo biên bản).

c. Việc mở túi, gói bưu phẩm, bưu kiện tại các bưu cục ngoại dịch phải có cán bộ hải quan chứng kiến. Trong trường hợp phát hiện bưu phẩm, bưu kiện bị rách, vỡ, thừa, thiếu thì bưu điện lập biên bản (theo các mẫu biên bản của bưu điện) có hải quan xác nhận.

3. Phát bưu phẩm, bưu kiện nhập khẩu:

a. Bưu điện chỉ phát đến người nhận bưu phẩm, bưu kiện sau khi hoàn thành thủ tục hải quan.

b. Thủ tục nhập khẩu trong trường hợp có mặt người nhận hàng: Hình thức này được thực hiện tại các bưu cục có tổ chức hải quan.

Khi người đến nhận có đủ giấy tờ hợp lệ thì cán bộ bưu điện chuyển bưu phẩm hoặc bưu kiện cho cán bộ hải quan, người nhận bưu phẩm hoặc bưu kiện tự mở để cán bộ hải quan và bưu điện làm thủ tục nhập khẩu, sau đó bưu điện phát cho người nhận.

Trong trường hợp chưa làm xong thủ tục nhập khẩu thì bưu điện gói lại và bảo quản.

c. Thủ tục nhập khẩu trong trường hợp vắng mặt người nhận hàng: Hình thức này được thực hiện tại bưu cục ngoại dịch, sau đó chuyển đến bưu cục khác để phát cho người nhận.

Tại các bưu cục ngoại dịch, bưu điện mở gói để hải quan làm thủ tục, bưu điện ghi các loại hàng hoá bào tờ khai hàng phi mậu dịch (làm thành hai bản), hai bên cùng ký vào bản đó, một bản bỏ vào bưu phẩm hoặc bưu kiện, một bản hải quan lưu (tiền mua tờ khai hàng do bưu điện thanh toán với hải quan và thu lại của người nhận). Sau đó, bưu điện gói bọc lại, hải quan chứng kiến, đóng dấu Đã làm thủ tục hải quan và niêm phong bằng chì hoặc xi (viên chì, xi và dây buộc do bưu điện cung cấp, dấu xi, kìm cặp chì hải quan giữ).

Bưu điện cân lại bưu phẩm, bưu kiện và ghi rõ khối lượng (kg) trên bao bì.

Đề lưu ý bưu cục phát, ở phía trên địa chỉ người nhận, hải quan đóng thêm dấu Miễn thuế hoặc Hàng có thuế. Nếu phải thu thuế, hải quan lập giấy báo thuế thành 3 bản gửi cùng bưu phẩm, bưu kiện để chuyển đến bưu cục phát. Bưu phẩm, bưu kiện phải thu thuế chỉ được phát cho người nhận sau khi thu đủ tiền thuế, bưu điện được trích 3% lệ phí trong số tiền thu được